

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG**  
**KHOA KINH TẾ VÀ KINH DOANH QUỐC TẾ**

-----\*\*\*-----



**BÀI TẬP LỚN**

**HỌC PHẦN ĐẦU TƯ QUỐC TẾ**

**ĐỀ TÀI: MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ TỈNH BẮC GIANG**

- Họ và tên sinh viên:
1. Nguyễn Thị Tuyết (Nhóm trưởng) MSV: 100101113
  2. Trần Quỳnh Giang MSV: 1001010211
  3. Lê Thị Minh Châu MSV: 1211110080
  4. Đỗ Hà Thu MSV: 1211110633
  5. Hoàng An MSV: 1211110002

Hà Nội, tháng 12 năm 2013

## LỜI MỞ ĐẦU

Bắc Giang là một tỉnh thuộc khu vực Đông Bắc Việt Nam- vùng đất có bề dày lịch sử, truyền thống văn hoá, giàu tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội. Nằm trên hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) – Hà Nội – Hải Phòng..., với sự thuận lợi về vị trí địa lý, cùng nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, nguồn nhân lực trẻ, năng động và cơ sở hạ tầng đang từng bước được cải thiện, Bắc Giang ngày càng thu hút được nhiều sự quan tâm của từ phía các chủ đầu tư nước ngoài. Với chỉ số PCI xếp thứ 21/63 tỉnh thành trên cả nước, tính đến năm 2012, Bắc Giang đã thu hút được 612 dự án đầu tư trong nước, với vốn đăng ký 34.776 tỷ đồng và 132 dự án FDI, với vốn đăng ký là 2.047,7 triệu USD. Vốn thực hiện ước đạt 16.700 tỷ đồng và 671 triệu USD. 430 dự án đi vào hoạt động, tạo việc làm cho khoảng 155.000 lao động. Với những yếu tố thuận lợi về khung chính sách, các yếu tố về môi trường kinh tế, môi trường kinh doanh, Bắc Giang sẽ là điểm đến vô cùng hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Với đề tài về **“Môi trường đầu tư của tỉnh Bắc Giang”**, nhóm chúng tôi đã chia bài tập lớn thành 3 phần:

- *Chương 1: Phân tích môi trường đầu tư của tỉnh Bắc Giang*
- *Chương 2: Thực trạng đầu tư nước ngoài tại tỉnh Bắc Giang*
- *Chương 3: Giải pháp tự đề xuất nhằm thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào tỉnh Bắc Giang*

Tuy nhiên, do sự hạn chế về sự hiểu biết cũng như hạn chế trong kỹ năng tìm kiếm thông tin, nên không thể tránh khỏi những sai sót và ý kiến chủ quan, rất mong nhận được đánh giá và góp từ phía cô giáo để nhóm có thể hoàn thành tốt hơn những bài tập lớn sau này.

## **1. Chương 1: Phân tích môi trường đầu tư tỉnh Bắc Giang**

### ***1.1. Khung chính sách xúc tiến đầu tư của tỉnh Bắc Giang:***

Theo báo cáo PCI năm 2012 được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố vào tháng 3 năm 2012, Bắc Giang có 3/9 chỉ số thành phần tăng hạng so với năm 2011, bao gồm: Chi phí gia nhập thị trường, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, thiết chế pháp lý. Kết quả này phản ánh một số cơ quan chuyên môn đã rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập DN, tăng chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận "một cửa", "một cửa liên thông". Cùng đó, năm 2012, tỉnh đã tích cực cung cấp dịch vụ hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân, tăng cường xúc tiến thương mại, tư vấn pháp luật, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác kinh doanh... Tuy nhiên, ba chỉ số tăng hạng thuộc lĩnh vực không phức tạp không tạo nên bước đột phá của Bắc Giang trong vị trí xếp hạng PCI. Chỉ số PCI sử dụng một loạt các chỉ tiêu được nhóm lại thành 9 chỉ số thành phần bao gồm:

- Chi phí gia nhập thị trường
- Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất
- Tính minh bạch và tiếp cận thông tin
- Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của nhà nước
- Chi phí không chính thức
- Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh
- Chất lượng đào tạo lao động
- Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp
- Thiết chế pháp lý

Ngược lại, sự sa sút của nhiều chỉ số quan trọng thuộc lĩnh vực phức tạp, khó cải cách đã kéo điểm số chung PCI của tỉnh giảm 3,71 điểm và giảm 8 bậc so với năm 2011, từ nhóm điều hành tốt xuống nhóm điều hành khá. Toàn tỉnh có 6/9 chỉ số tụt hạng, bao gồm: tiếp cận đất đai; chi phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước; chi phí không chính thức; đào tạo lao động; tính năng động tiên phong của lãnh đạo tỉnh; tính minh bạch và tiếp cận thông tin. Khi triển khai dự án đầu tư, những vướng mắc trong khâu giải phóng mặt bằng, thuê đất, cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất khiến doanh nghiệp tốn nhiều thời gian, chi phí. Năm 2012, chỉ số tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất của tỉnh đứng ở vị trí thấp trong bảng xếp hạng (xếp thứ 54/63, giảm 0,2 điểm, giảm 4 bậc so với năm 2011). Theo khảo sát của VCCI, một bộ phận không nhỏ DN trong tỉnh không tin tưởng sẽ được bồi thường thỏa đáng nếu bị thu hồi đất. DN đầu tư ở Bắc Giang mất 45 ngày để có được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong khi bình quân của cả nước là 30 ngày.

Mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính song công tác này chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân và DN, một số cơ quan, đơn vị vẫn thực hiện đối phó, hình thức. Đó là lý do khiến chỉ số chi phí thời gian thực hiện các quy định của Nhà nước giảm 10 bậc so với năm 2011, xếp thứ 21/63.

Theo đánh giá của các DN được điều tra, thời gian phải làm việc với cơ quan thanh tra thuế ở Bắc Giang tương đối cao. Gần 14% DN khai báo phải sử dụng hơn 10% quỹ thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra còn chông chéo ảnh hưởng tới hoạt động của DN. Trong quá trình đầu tư, kinh doanh, DN vẫn gặp phiền phức từ một số cán bộ có thẩm quyền. Theo VCCI, chỉ số chi phí không chính thức của Bắc Giang năm 2012 xếp thứ 53/63, giảm 17 bậc so với năm 2011.

## ***1.2 Các yếu tố của môi trường kinh tế:***

### ***1.2.1. Vị trí địa lý thuận lợi:***

Bắc Giang nằm ở tọa độ địa lý từ 21007' đến 21037' vĩ độ bắc; từ 105053' đến 107002' kinh độ đông; nằm chuyển tiếp giữa các tỉnh phía Đông Bắc với các tỉnh Đồng bằng sông Hồng và Thủ đô Hà Nội. Phía Nam giáp các tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, phía Bắc giáp tỉnh Lạng Sơn, phía Đông giáp tỉnh Quảng Ninh; phía Tây giáp Thủ đô Hà Nội và tỉnh Thái Nguyên. Tỉnh có 9 huyện và thành phố Bắc Giang, trong đó có 6 huyện miền núi và 1 huyện vùng cao, với 231 xã, phường, thị trấn. Vị trí của tỉnh nằm cạnh tam giác kinh tế trọng điểm phía Bắc (Hà Nội-Hải Phòng-Quảng Ninh) rất thuận lợi cho việc phát triển và liên kết vùng. TP Bắc Giang (thủ phủ của tỉnh) cách Thủ đô Hà Nội 50km; cách cửa khẩu Hữu Nghị Quan với Trung

Quốc 110 km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 50 km; cách cảng biển Hải Phòng và cảng biển nước sâu Cái Lân-Quảng Ninh 130 km. Từ đây có thể dễ dàng thông thương với các nước trong khu vực và trên thế giới.

### *1.2.2. Tài nguyên thiên nhiên phong phú*

- Diện tích tự nhiên của tỉnh là: 382,7 ngàn ha, trong đó có 127,2 ngàn ha đất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; 133,4 ngàn ha đất lâm nghiệp; 122,1 ngàn ha đất ở, đất chuyên dùng và đồi núi trọc. Đây là thế mạnh của tỉnh trong việc thu hút đầu tư các khu công nghiệp lớn, xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hoá và nuôi trồng thủy sản. Quỹ đất dành cho phát triển công nghiệp và đô thị nằm liền kề với các trục giao thông quan trọng, thuận tiện cho việc thông thương và đi lại. Do địa hình đa dạng phong phú, Bắc Giang có nhiều tiềm năng phát triển các khu du lịch sinh thái như: hồ Cẩm Sơn; hồ Khuôn Thân; Khu bảo tồn Tây Yên Tử; Suối Mỡ. Ngoài ra có thể xây dựng các sân gôn, khu nghỉ dưỡng...

- Trên lãnh thổ Bắc Giang có 3 con sông lớn chảy qua, với tổng chiều dài là 347 km, có nước quanh năm. Ngoài ra, còn có hệ thống ao, hồ, đầm, mạch nước ngầm, đặc biệt có Hồ Cẩm Sơn diện tích mặt nước 29 ngàn ha, dung tích hữu ích 270.00.000m<sup>3</sup>. Lượng nước mặt, nước mưa, nước ngầm đủ khả năng cung cấp nước cho các ngành kinh tế và sinh hoạt.

- Rừng của Bắc Giang có hệ động thực vật phong phú, nhiều nguồn gen quý; có vị trí quan trọng, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, môi trường sinh thái và đời sống nhân dân. Trữ lượng gỗ khoảng 3,5 triệu m<sup>3</sup> và 500 triệu cây tre, nứa.

### *1.2.3. Nguồn nhân lực dồi dào:*

Hiện Bắc Giang có dân số gần 1,6 triệu người, với trên 20 dân tộc anh em, trong đó: Dân tộc Kinh chiếm đa số (88%), còn lại các dân tộc thiểu số khác chiếm 12%. Số dân trong độ tuổi lao động có 1,02 triệu người, chiếm 63,8%, đây là tiềm năng và lợi thế của tỉnh. Bắc Giang được đánh giá là địa phương có hoạt động giáo dục phát triển vào loại khá trong cả nước. Hàng năm, Bắc Giang có số học sinh thi đỗ vào các trường Cao đẳng, Đại học khá cao, đạt tỷ lệ đỗ từ 35 - 45% số học sinh dự

thi, năm 2010 có khoảng 1,2 vạn em. Đến nay toàn tỉnh có 1 trường Đại học, 3 trường Cao đẳng, 7 trường Trung cấp, 82 cơ sở đào tạo nghề; Định hướng đến năm 2020 sẽ nâng cấp: Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự thành trường Đại học; thành lập trường Cao đẳng Công nghệ Việt - Hàn và định hướng nâng cấp thành trường Đại học Công nghệ - Kỹ thuật, nâng cấp trường Trung học Y tế; trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật và Trung cấp Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành các trường Cao đẳng; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 60% vào năm 2020.

#### *1.2.4. Cơ sở hạ tầng hiện đại:*

Bắc Giang là tỉnh có hệ thống giao thông khá đa dạng với 3 loại hình: đường bộ, đường sông và đường sắt được phân bố hợp lý. Hệ thống đường bộ: gồm Quốc lộ (5 tuyến - 278 km), đường tỉnh (18 tuyến - 390 km), đường huyện (71 tuyến - 562 km), đường đô thị (29 tuyến - 32,47 km), đường xã (2.190 km). Quốc lộ 1A mới đã hoàn thành, nối với nhiều tuyến nội tỉnh, tạo ra những vị trí thuận lợi cho việc xây dựng các khu, cụm công nghiệp. Trong tương lai gần, QL-1A, đoạn Lạng Sơn - Bắc Giang- Bắc Ninh sẽ được xây dựng thành đường cao tốc, tạo cơ sở phát triển cho hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội -Hải Phòng. Hệ thống đường sắt: Bắc Giang có 2 tuyến đường sắt quan trọng chạy qua, đó là tuyến Hà Nội- Lạng Sơn (thuộc tuyến đường sắt Bắc- Nam, thông thương sang Trung Quốc qua cửa khẩu Hữu Nghị Quan) và tuyến Lưu Xá - Kép - Quảng Ninh (thuộc tuyến Thái nguyên - Quảng Ninh) nối các tỉnh nội địa với các cảng biển. Hệ thống đường sông: Ba con sông lớn chảy qua địa bàn tỉnh là sông Thương, sông Cầu, sông Lục Nam - nằm trong hệ thống sông Thái Bình, tạo nên một mạng lưới giao thông thủy thuận tiện. Bắc Giang có hệ thống cảng phục vụ tương đối tốt, đang triển khai xây dựng cảng container Đồng Sơn (cách TP Bắc Giang khoảng 6km) và một số kho ngoại quan, cảng nội địa tạo thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hoá xuất, nhập khẩu.

Thêm vào đó, tỉnh còn liên tục đầu tư cải tạo và kiến thiết các dự án cơ sở hạ tầng nhằm đẩy mạnh chất lượng cơ sở hạ tầng trong tỉnh, đồng thời thu hút hơn nữa vốn đầu tư nước ngoài, điển hình là: Dự án cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 295B, tỉnh

Bắc Giang; Dự án xây dựng đường trục vành đai phía Đông Bắc thành phố Bắc Giang; Dự án đường tỉnh 295 qua thị trấn Cao Thượng.

Bên cạnh đầu tư vào hệ thống cơ sở hạ tầng, thu hút nhiều BT thì tỉnh còn đầu tư hàng trăm tỷ đồng nhằm cải tạo môi trường. Từ năm 2011 đến nay, tỉnh đã triển khai 7 dự án xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn với tổng mức đầu tư trên 119 tỷ đồng để xử lý nước thải bệnh viện đa khoa các huyện Sơn Động, Tân Yên, Yên Thế; xây dựng các khu xử lý rác thải tại huyện Hiệp Hòa và huyện Yên Thế. Hiện tỉnh cũng đang triển khai dự án khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường làng nghề nấu rượu truyền thống xã Vân Hà với tổng mức đầu tư trên 106 tỷ đồng và dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do tồn dư thuốc bảo vệ thực vật tại khu vực kho Kép, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang với tổng mức đầu tư gần 9,6 tỷ đồng. Các dự án trên đã bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

### ***1.3. Các yếu tố tạo thuận lợi trong kinh doanh:***

Bên cạnh những ưu đãi của chính phủ nhằm xúc tiến đầu tư nước ngoài như ưu đãi, hỗ trợ Doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (nghị định số 61/2010/NĐ-CP); ưu đãi về thuế xuất nhập khẩu (nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010); ưu đãi tiền thuê đất, thuê mặt nước (nghị định số 142/2005/NĐ-CP, ngày 14 tháng 11 năm 2005); ưu đãi thuế thu nhập Doanh nghiệp (nghị định số 124/2008/NĐ-CP, ngày 11 tháng 12 năm 2008); Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bắc Giang đã ban hành quyết định số 337/2012/QĐ-UBND quy định miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường tại đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Theo đó, mức giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được tính bằng tỷ lệ % so với tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp. Giá đất để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất do Ủy Ban Nhân Dân tỉnh quyết định sát với giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường tại thời điểm xác định giá theo quy định cụ thể: mức giảm 75% đối với Thành phố Bắc Giang, mức giảm 85% đối với thị trấn thuộc các huyện.

Bên cạnh đó, tỉnh còn triển khai một số dự án trọng điểm như sau: Dự án đầu tư trung tâm trung chuyển và kho vận Logistics nhằm mục đích kinh doanh kho ngoại quan và các dịch vụ liên quan, hoạt động logistics và các dịch vụ liên quan, kinh doanh thương mại - xuất nhập khẩu; đồng thời phát triển dự án xây dựng khách sạn tiêu chuẩn Quốc tế để xây dựng thành tổ hợp khách sạn có tiêu chuẩn 4 đến 5 sao có nơi vui chơi giải trí như mua sắm, bể bơi, sân chơi thể thao...

## **2. Chương 2: Thực trạng đầu tư nước ngoài tại tỉnh Bắc Giang**

Trong những năm qua, tình hình thu hút đầu tư nước ngoài của tỉnh Bắc Giang đã đạt được một số kết quả quan trọng. Tính đến hết tháng 4/2009, Bắc Giang đã thu hút được 73 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với số vốn đăng ký 429,3 triệu USD. Trong 4 tháng đầu năm 2009 tỉnh Bắc Giang đã thu hút 12 dự án đầu tư trong nước, sử dụng 16,2 ha đất và 4 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), với số vốn đăng ký 571 tỷ đồng và 17,478 triệu USD. Tính chung từ trước tới nay, toàn tỉnh đã thu hút 415 dự án đầu tư trong nước, sử dụng 3.551 ha đất, với số vốn đăng ký đầu tư là 19.505 tỷ đồng (nếu tính cả Nhà máy Nhiệt điện Sơn Động, tổng số vốn đăng ký đầu tư trong nước là 23.205 tỷ đồng) và 73 dự án đầu tư FDI, sử dụng 612,5 ha đất, với số vốn đăng ký đầu tư 429,37 triệu USD. Nằm ở phía Nam tỉnh Bắc Giang tiếp giáp với tỉnh Bắc Ninh, cách thủ đô Hà Nội; cách thành phố Bắc Giang 10km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 40 km; Cách cửa khẩu Hữu Nghị Quan 120 km, khu vực này nằm giữa hai con sông Cầu và sông Thương có hệ thống hạ tầng tương đối hoàn chỉnh (hệ thống giao thông: đường bộ, đường sắt, đường thủy; hệ thống cung cấp điện, nước, bưu chính viễn thông), nơi đây đã có 5 khu công nghiệp được chính phủ phê duyệt và cho phép thành lập. Nằm ở phía Nam tỉnh Bắc Giang tiếp giáp với tỉnh Bắc Ninh, cách thủ đô Hà Nội; cách thành phố Bắc Giang 10km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 40 km; Cách cửa khẩu Hữu Nghị Quan 120 km, khu vực này nằm giữa hai con sông Cầu và sông Thương có hệ thống hạ tầng tương đối hoàn chỉnh (hệ thống giao thông: đường bộ, đường sắt, đường thủy; hệ thống cung cấp điện, nước, bưu chính viễn thông), nơi đây đã có 5 khu công nghiệp được chính phủ phê duyệt và cho phép thành lập. Các khu công nghiệp được quy hoạch liền kề nhau, nằm dọc theo đường quốc lộ 1A mới Hà Nội – Lạng Sơn và có nhiều lợi thế như:



gần với các đô thị, thuận lợi cả về đường bộ, đường sông, đường sắt và đường hàng không và các cảng sông, cảng biển. Các khu công nghiệp của tỉnh Bắc Giang được phân bố tập trung ở phía Nam tỉnh thuộc các huyện Việt Yên, Yên Dũng, được quy hoạch liền kề nhau, nằm dọc theo đường quốc lộ 1A mới Hà Nội - Lạng Sơn, gần với các đô thị lớn, thuận lợi cả về đường bộ, đường sông, đường sắt, đường hàng không và các cảng sông, cảng biển. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp tương đối hoàn chỉnh, bao gồm: hệ thống cung cấp điện, nước, bưu chính viễn thông, ngân hàng, hải quan,...Hiện tại tỉnh Bắc Giang đã có 05 khu công nghiệp với 92 dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, tổng vốn đầu tư đăng ký là 3.949,14 tỷ đồng và 297,73 triệu USD. Qui mô của các khu công nghiệp như sau: Khu công nghiệp Đình Trám, diện tích 101 ha; Khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng, diện tích 180 ha; Khu công nghiệp Quang Châu, diện tích 426 ha; Khu công nghiệp Vân Trung, diện tích khoảng 433 ha; Khu công nghiệp Việt Hàn diện tích 200 ha.

- Khu công nghiệp Đình Trám: Nằm giữa QL 1A mới và Quốc lộ 1A cũ, Quốc lộ 37 chạy qua, cách Thành phố Bắc Giang 10 km; cách thủ đô Hà Nội 40 km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 40 km; cách Cảng Hải Phòng 110 km; cách cửa khẩu Hữu Nghị (Lạng Sơn) 120 km. Khu công nghiệp có diện tích 101 ha nằm giữa trung tâm các KCN do Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Bắc Giang làm chủ đầu tư. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Đình Trám được đầu tư hoàn thiện và đồng bộ bao gồm: đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước mưa, thu gom nước thải, trạm xử lý nước thải và các dịch vụ bưu chính viễn thông, ngân hàng, hải quan, kho ngoại quan, trạm điện 110/22/50MVA, hệ thống cấp nước sạch cung cấp đến hàng rào doanh nghiệp. Hiện đã có 53 dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư vào khu công nghiệp với tổng vốn đầu tư đăng ký 1255,6 tỷ đồng và 21,8 triệu USD, diện tích đất cho thuê 68 ha, chiếm 100% diện tích đất cho thuê.

- Khu công nghiệp Quang Châu: Nằm sát QL 1A mới và sông Cầu, cách Thành phố Bắc Giang 15 km; cách thủ đô Hà Nội 33 km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 33 km; cách cảng Hải Phòng 110 km; cách cửa khẩu Hữu Nghị, Lạng Sơn 125 km. Khu công nghiệp Quang Châu có diện tích 426 ha, có quy hoạch khu đô thị liền kề diện tích 150 ha do Công ty Cổ phần khu

công nghiệp Sài Gòn- Bắc Giang làm chủ đầu tư. Khu công nghiệp Quang Châu là một trong những khu công nghiệp lớn nhất miền Bắc thuộc quần thể kiến trúc hiện đại gồm khu công nghiệp - khu đô thị - khu vui chơi giải trí và dịch vụ. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp gồm: đường giao thông nội bộ, thoát nước mưa, thu gom nước thải, trạm xử lý nước thải, trạm điện Quang Châu 110/22KV, 2x40MVA, các dịch vụ bưu chính viễn thông, ngân hàng, trạm cấp nước 10.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm. Đến nay khu công nghiệp này đã có 7 dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, vốn đầu tư đăng ký 922,5 tỷ đồng và 130,2 triệu USD, diện tích đất cho thuê 42,1 ha, chiếm 15,27% diện tích đất cho thuê trong khu công nghiệp.

- Khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng: Khu công nghiệp nằm sát QL 1A mới Hà Nội - Lạng Sơn, cách Thành phố Bắc Giang 5 km; cách thủ đô Hà Nội 45 km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 45 km; cách Cảng Hải Phòng 115 km; cách cửa khẩu Hữu Nghị, Lạng Sơn 115 km. Khu công nghiệp có diện tích 180 ha (có thể mở rộng lên trên 300 ha) do Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh nhà Hoàng Hải và Công ty cổ phần khu công nghiệp Tàu Thủy Bắc Giang làm chủ đầu tư. Hệ thống hạ tầng khu công nghiệp đồng bộ gồm đường giao thông nội bộ, hệ thống thoát nước mưa, thu gom nước thải, trạm xử lý nước thải các dịch vụ bưu chính viễn thông, ngân hàng, cảng nội địa ICD, trạm điện, nước sạch cung cấp từ thành phố Bắc Giang. Đến nay khu công nghiệp Song Khê – Nội Hoàng đã có 12 dự án được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, vốn đầu tư đăng ký 1.268,5 tỷ đồng và 22,93 triệu USD, diện tích đất cho thuê 50,37 ha, chiếm 46,6% diện tích đất cho thuê trong khu công nghiệp.

- Khu công nghiệp Vân Trung: Nằm sát QL 1A mới, cách Thành phố Bắc Giang 10 km; cách thủ đô Hà Nội 40 km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 40 km; cách Cảng Hải Phòng 110 km; cách cửa khẩu Hữu Nghị, Lạng Sơn 120 km. Chủ đầu tư khu công nghiệp là Tập đoàn khoa học kỹ thuật Hồng Hải, Đài Loan (Foxconn). Theo thiết kế, nơi đây sẽ được đầu tư xây dựng Tổ hợp khu công nghiệp – Thương mại, đô thị, dịch vụ và sân golf với quy mô 960 ha, trong đó có 433 ha khu công nghiệp công nghệ cao sản xuất máy tính

để bàn, máy tính xách tay, điện thoại di động, các thiết bị thông tin và các hạng mục điện tử khác.

- Khu công nghiệp Việt Hàn: Nằm sát QL 1A mới; cách Thành phố Bắc Giang 10 km; cách thủ đô Hà Nội 40 km; cách sân bay quốc tế Nội Bài 40 km; cách Cảng Hải Phòng 110 km; cách cửa khẩu Hữu Nghị, Lạng Sơn 120 km. Khu công nghiệp có diện tích quy hoạch là 100 ha (có thể mở rộng tới 200 ha) do Tập đoàn Đất đai Hàn Quốc làm chủ đầu tư. Đây là khu công nghiệp được triển khai xây dựng theo thoả thuận ghi nhớ giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang và Tập đoàn đất đai Hàn Quốc. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp đồng bộ gồm đường giao thông nội bộ, thoát nước mưa, thu gom nước thải, hệ thống cung cấp điện, nước, trạm xử lý nước thải.

Ngoài các khu công nghiệp trên, hiện nay tỉnh Bắc Giang dự kiến quy hoạch thêm một số khu công nghiệp ở các huyện Yên Dũng, Việt Yên, Hiệp Hoà và huyện Lạng Giang với diện tích các khu từ 200 ha đến trên 1000 ha.

### **3. Chương 3: Giải pháp tự đề xuất nhằm thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh Bắc Giang**

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch phát triển kinh tế; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, huy động mạnh mẽ các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

- Xây dựng, bổ sung và công bố công khai các quy hoạch phát triển ngành, vùng kinh tế, quy hoạch sử dụng đất đai, quy hoạch phát triển đô thị, các quy hoạch chi tiết các khu, cụm công nghiệp, khu dân cư, khu đô thị để chủ động thu hút đầu tư. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo hình thức BOT, BTO, BT nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ công tác thu hút đầu tư; đồng thời chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện, nhất là mặt bằng các khu công nghiệp để chủ động đón làn sóng đầu tư nước ngoài vào tỉnh.

- Tăng cường công tác đối thoại với các nhà đầu tư, kịp thời trợ giúp, tháo gỡ khó khăn, ách tắc cho các doanh nghiệp, nhất là về thủ

tục thẩm định phê duyệt dự án, cấp Giấy chứng nhận đầu tư, giải phóng mặt bằng và cho thuê đất.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính: Tập trung rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính, các giấy phép, các quy định không cần thiết, nhằm giảm thiểu thời gian thành lập doanh nghiệp và chi phí tham gia thị trường; Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế “một cửa” về đầu tư và cơ chế “một cửa liên thông” trong đăng ký kinh doanh và đầu tư.

- Tập trung cao cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp: Quang Châu, Song Khê - Nội Hoàng, Vân Trung, Việt Hàn, chuẩn bị tốt các điều kiện về mặt bằng sản xuất cho các nhà đầu tư; xây dựng và từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng thiết yếu như điện, nước, thông tin liên lạc... phục vụ các nhà đầu tư nước ngoài triển khai thuận lợi các dự án đầu tư.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từng bước đáp ứng yêu cầu hội nhập: Tiếp tục thực hiện chính sách ưu tiên đầu tư cho phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, coi đây là một trong những biện pháp quan trọng để cải thiện môi trường đầu tư và tham gia hội nhập quốc tế; Khuyến khích phát triển hệ thống đào tạo, dạy nghề với nhiều thành phần kinh tế tham gia theo hướng xã hội hoá; đổi mới hoạt động của các cơ sở đào tạo theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa, mở rộng hợp tác liên kết trong đào tạo, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Từng bước xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kinh tế xã hội của tỉnh, nâng cao chất lượng các dịch vụ phục vụ đời sống như giáo dục, y tế, vui chơi giải trí... để thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài.

- Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư. Công tác xúc tiến đầu tư là công tác của mọi ngành, mọi cấp, cần được nhận thức và thực hiện một cách thực sự có hiệu quả, hợp lý. Triển khai xúc tiến đúng

trọng tâm, bám sát nhu cầu thực tế của tỉnh. Chú trọng việc chuẩn bị mặt bằng và các cơ sở hạ tầng khác cho các dự án đang xúc tiến cũng như việc giải quyết các vướng mắc, khó khăn, tạo thuận lợi cho hoạt động của các dự án đã đầu tư vào tỉnh.. Kết hợp xúc tiến đầu tư với xúc tiến thương mại và du lịch tại các nước có tiềm năng về thương mại như: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, các nước EU, Bắc Mỹ, ASEAN; các nước có tiềm năng về du lịch như Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, ASEAN, EU, Bắc Mỹ, Nga; Kết hợp với các bộ, ngành trung ương, các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Hải Phòng, các đơn vị tư vấn chuyên nghiệp về xúc tiến đầu tư để tổ chức các hoạt động hội thảo xúc tiến đầu tư, quảng bá hình ảnh của tỉnh; Lồng ghép chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh với chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia. Chủ động công tác xúc tiến đầu tư với nhiều hình thức khác nhau, trong đó chú trọng hình thức trực tiếp liên hệ, tiếp xúc với các đối tác, các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trên thế giới để giới thiệu điều kiện, môi trường đầu tư của tỉnh. Công khai, minh bạch thông tin đầu tư, quảng bá hình ảnh – marketing địa phương trên các trang web của tỉnh: Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang ([www.bacgiang.gov.vn](http://www.bacgiang.gov.vn)),...

-

## KẾT LUẬN

Môi trường đầu tư của tỉnh Bắc Giang là môi trường đầu tư có nhiều yếu tố thuận lợi về khung chính sách, vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên, nhân công, cơ sở hạ tầng và những ưu đãi về thuế đối với các doanh nghiệp nước ngoài. Do đó, tỉnh Bắc Giang thu hút khá nhiều nguồn vốn đầu tư từ nhiều nước như Nhật Bản, Trung Quốc, Nga, Đài Loan,...

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi thế về môi trường đầu tư thì tỉnh Bắc Giang đang gặp khá nhiều khó khăn trong những vấn đề liên quan tới sự mạnh dạn và quả quyết trong hành động của cấp lãnh đạo, cùng sự minh bạch và rõ ràng hơn nữa trong những vấn đề liên quan tới giải phóng mặt bằng,...

Với những giải pháp nhóm tự đề xuất trong chương 3 của bài tập lớn, hy vọng sẽ phần nào đóng góp ý kiến và nêu lên được định hướng trong thời gian tới nhằm nâng cao hiệu quả trong việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài của tỉnh Bắc Giang.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đại học Ngoại Thương, 2012, *Giáo trình đầu tư quốc tế*, Nhà xuất bản đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Giang, *Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Giang*. [Online] BBT, *Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang*. [Online

Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang, *Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Giang*. [Online] Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang, *Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Giang*. [Online] Thy Lan, *Báo Bắc Giang*. Thông Tấn Xã Việt Nam, *Quân đội nhân dân*. [Online]

Trung tâm xúc tiến đầu tư và phát triển doanh nghiệp Bắc Giang, *Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang*.